

Tiết ... Văn bản 2: HAI LOẠI KHÁC BIỆT  
(Giông-mi Mun)

## I. MỤC TIÊU

### 1. Năng lực:

- Hiểu được sự phong phú của chủ đề bài học, khắc sâu những kiến thức về VB nghị luận
- Hiểu được giá trị của sự khác biệt, nhưng phải là khác biệt có ý nghĩa, sự khác biệt làm nên giá trị cùng như bản sắc riêng của mỗi con người. Biết đánh giá về hai loại khác biệt mà lớp trẻ thường thể hiện.
- Xác định được phương thức biểu đạt chính trong văn bản, đồng thời hiểu được mục đích của đoạn truyện kể ở đâu VB.
- Nắm được hai thao tác chính của Vb nghị luận là dùng lí lẽ và đưa ra bằng chứng. Nắm được cách thức trình bày ý kiến, từ đó vận dụng vào việc viết Vb nghị luận.
- Rút ra bài học về lối sống, hiểu và trân trọng những cái riêng biệt ở bản thân và mọi người.
- Hiểu được vì sao cần lựa chọn từ ngữ và lựa chọn cấu trúc câu. Nắm được thao tác vì sao cần lựa chọn từ ngữ và lựa chọn cấu trúc câu trong một ngữ cảnh, một kiểu VB với mục đích nói viết cụ thể.

### 2. Về phẩm chất

- Nhân ái, tôn trọng sự khác biệt.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV.
- Tranh ảnh, phim ngắn, tư liệu liên quan đến ý nghĩa của VB: sự muôn màu của cuộc sống và tôn trọng sự khác biệt.
- Máy chiếu, máy tính.
- Phiếu học tập.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. Hoạt động 1: Khởi động

a. **Mục tiêu:** Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về VB *Hai loại khác biệt*

b. **Nội dung hoạt động:** trả lời câu hỏi.

c. **Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong bài học.

d. **Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

1. Em có muốn thể hiện sự khác biệt so với các bạn trong lớp hay không? Vì sao?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi của GV

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**Dự kiến câu trả lời của HS:**

Trong một tập thể, một cộng đồng, mỗi con người luôn luôn có xu hướng tạo ra sự khác biệt. Nhưng có phải sự khác biệt nào cũng có ý nghĩa không? Chúng ta phải làm thế nào

để khẳng định giá trị của bản thân trong một tập thể. Cùng cô khám phá VB **Hai loại khác biệt** để tìm hiểu và khám phá sự khác biệt của mình và mọi người trong tập thể các em nhé!

## 1.2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

### Mục I. Đọc văn bản

#### a. Mục tiêu:

HS biết cách đọc và tìm hiểu nghĩa của một số từ trong phần chú thích; nắm được phương thức biểu đạt chính, bố cục, vấn đề chính của VB *Hai loại khác biệt*.

#### b. Nội dung hoạt động:

- HS đọc, quan sát SGK và tìm thông tin.
- GV hướng dẫn HS đọc văn bản và đặt câu hỏi

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đã hoàn thiện của cá nhân và cặp đôi chia sẻ.

#### d. Tổ chức thực hiện hoạt động.

HD của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p><b>HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP</b>  <b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b></p> <p>(1) GV hướng dẫn cách đọc: đọc to, rõ ràng, nhấn mạnh chú ý âm lượng, tốc độ, sự biểu cảm khi đọc...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu 1 đoạn.</li> <li>- Gọi 3 HS lần lượt đọc</li> <li>- GV nhận xét, sửa chữa cách đọc của HS.</li> <li>- Tìm hiểu chú thích SGK: <i>phiên bản, quái dị, quái đản,...</i></li> </ul> <p>(2.a) Ai là tác giả của VB <b>“Hai loại khác biệt”</b>? Giới thiệu đôi nét về tác giả? VB được trích từ đâu?</p> <p>(2.b) Văn bản có kể một câu chuyện mà tác giả là người trong cuộc. Theo em, giữa việc kể lại câu chuyện và rút ra bài học từ câu chuyện, điều nào quan trọng hơn? Căn cứ vào đâu mà em xác định như vậy?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nêu phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn bản.</li> <li>+ Văn bản bàn về vấn đề gì?</li> </ul>	<p><b>I. Đọc văn bản</b></p> <p><b>1. Đọc và tìm hiểu chú thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc</li> <li>- Tìm hiểu chú thích và giải thích từ khó ( SGK-T53- 55)</li> </ul> <p><b>2. Tìm hiểu chung</b></p> <p><b>a. Xuất xứ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tác giả: Giông-mi Mun, sinh năm 1964, người Hàn Quốc, Tiến sĩ trường Đại học Kinh doanh Ha- vớt</li> <li>- Trích từ cuốn sách <i>“Khác biệt- thoát khỏi bầy đàn cạnh tranh”</i>, theo Đường ngọc Lâm dịch.</li> </ul> <p><b>b. Phương thức biểu đạt:</b> nghị luận (kết hợp tự sự).</p> <p><b>c. Vấn đề bàn luận:</b> bàn về giá trị của sự khác biệt, nhưng phải là khác biệt có ý nghĩa</p> <p><b>d. Bố cục:</b> 3 phần</p>

<p>(2.c) HS thảo luận nhóm theo CẤP ĐỘ</p> <p>+ Văn bản chia làm mấy phần? Nêu ý chính của từng phần.</p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b></p> <p>+ Tổ chức cho HS thảo luận. + GV quan sát, khích lệ HS. Dự kiến câu trả lời 2.b việc rút ra bài học từ câu chuyện là điều quan trọng hơn</p> <p>- Bởi vì việc kể lại câu chuyện chỉ chiếm một phần của văn bản, nó chỉ đóng vai trò là dẫn chứng để đưa ra những chiêm nghiệm, bài học đúc rút ở cuối bài. Và chính phần rút ra bài học đó mới làm nên giá trị, ý nghĩa của VB</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b></p> <p>+ Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận. + HS nhận xét lẫn nhau.</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá, kết luận:</b> GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức: ở VB này, kể chuyện không phải là mục đích chính, mà rút ra bài học mới là điều quan trọng. Giả sử lược bỏ hết những lời bàn luận, ý nghĩa câu chuyện sẽ không còn rõ ràng. VB có tên là <b>Hai loại khác biệt</b>, và tên đó không phải toát lên từ câu chuyện mà lấy từ lời bàn luận của tác giả.</p> <p>Ngoài phương thức nghị luận là chính, HS có thể thấy VB còn có PTBD khác kết hợp như tự sự, biểu cảm.</p>	<p><b>Phần 1: Nêu vấn đề nghị luận:</b> Từ đầu ... đến "hoặc vi phạm nội quy?"</p> <p><b>Phần 2: Bàn luận vấn đề</b></p> <p>+ Cách dùng bằng chứng để làm rõ vấn đề sự khác biệt: Tiếp ... đến "điều J đã làm là khá mâu thuẫn".</p> <p>+ Cách dùng lí lẽ để làm rõ vấn đề: tiếp đó đến "không một ai trong chúng tôi lại không nể phục cậu"</p> <p><b>Phần 3: Kết thúc vấn đề:</b> Đoạn còn lại.</p>
--	---

## Mục II. Khám phá văn bản

### 1. Nêu vấn đề nghị luận

#### a. Mục tiêu:

- HS nhận biết được vấn đề nghị luận và cách nêu vấn đề rất độc đáo qua câu chuyện mà tác giả là người trong cuộc.

#### b. Nội dung hoạt động:

- Hs đọc, quan sát SGK và tìm thông tin.

- GV hướng dẫn HS đọc văn bản và đặt câu hỏi

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đã hoàn thiện của cá nhân và nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động.**

HD của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>(1) HS thực hiện hoạt động theo hình thức cá nhân:</p> <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b></p> <p>GV cho HS theo dõi phần 1 của văn bản. <i>Bài tập mà thầy giáo giao cho HS nhằm mục đích gì?</i></p> <p><i>Tác giả đã nêu vấn đề bằng cách nào? Hiệu quả nghệ thuật được tạo ra nhờ cách nêu vấn đề đó là gì?</i></p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b></p> <p>+ Tổ chức cho HS suy nghĩ, trả lời cá nhân</p> <p>+ GV quan sát, khích lệ HS.</p> <p>Gợi mở: <i>dùng lời kể để giới thiệu vấn đề sẽ có tác dụng như thế nào cho VB nghị luận?</i></p> <p><b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b></p> <p>+ Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.</p> <p>+ HS nhận xét lẫn nhau.</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá, kết luận:</b></p>	<p><b>1. Nêu vấn đề nghị luận</b></p> <p>- Tác giả kể lại một hồi ức: Bài tập mà thầy giáo giao cho học sinh thực hiện nhằm mục đích: tạo cơ hội để học sinh bộc lộ một phiên bản chân thật hơn về bản thân trước những người xung quanh.</p> <p>=&gt; Thầy giáo khuyến khích, để học sinh tự do thể hiện khác biệt của mình.</p> <p>=&gt; Tác giả nêu vấn đề bằng cách kể lại câu chuyện mà mình trực tiếp tham gia</p> <p>- NT: Dùng lời kể nêu vấn đề=&gt;tăng tính hấp dẫn, gây tò mò, lời văn nhẹ nhàng, dễ tiếp nhận</p>

## Mục 2. Bàn luận vấn đề

### a. Mục tiêu:

- Nhận biết hệ thống lí lẽ, bằng chứng mà tác giả dùng để lập luận làm nổi bật vấn đề nghị luận, đề cao sự khác biệt, nhưng phải là sự khác biệt có ý nghĩa, làm nên giá trị riêng của mỗi con người.

- Rút ra được bài học về cách dùng dẫn chứng trong văn nghị luận

- Hiểu được tình cảm của tác giả trước vấn đề được bàn bạc, trao đổi.

**b. Nội dung hoạt động:** HS làm việc hoạt động nhóm, kĩ thuật mảnh ghép

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời, phiếu học tập đã hoàn thiện của cá nhân và nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động.**

HD của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
Ý (a) <b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b>	<b>2. Bàn luận vấn đề</b>

### **Thảo luận nhóm theo bàn:**

Đọc thầm đoạn văn: Từ “ Vào buổi sáng thực hiện bài tập” đến “điều J đã làm là khá mẫu mực”.

- Việc thể hiện sự khác biệt của số đông các bạn trong lớp và của J hoàn toàn khác nhau. Sự khác nhau ấy biểu hiện cụ thể như thế nào?

- Bằng chứng thể hiện sự khác biệt của số đông học sinh trong lớp?

Bằng chứng cho thấy sự khác biệt của J? Trong VB này, tác giả đã đi từ thực tế để rút ra điều cần bàn luận hay nêu điều cần bàn luận trước, sau đó mới đưa ra thực tế để chứng minh? Hãy nhận xét về cách lựa chọn kiểu triển khai này?

### **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

#### **HS:**

- Làm việc

**GV:** Dự kiến: “J nói từ tốn, đồng dạng, lễ độ như không có gì quan trọng, ý nghĩa hơn”

+ J nói với giáo viên là "Thưa thầy cô", gọi bạn bè là "anh chị"

+ J bắt tay giáo viên vào cuối tiết học như 1 lời cảm ơn

### **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

#### **GV:**

- Yêu cầu HS trình bày, chia sẻ.

- Hướng dẫn HS chia sẻ ý kiến cá nhân (nếu cần).

#### **HS**

- HS khác theo dõi quan sát, nhận xét, bổ sung....

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** Vậy việc kể ra sự khác biệt của các bạn và J trong lớp mình để nhằm mục đích gì? GV chuyển dẫn sang phần 2.

### **Ý (b) Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

### **a. Cách dùng bằng chứng để làm rõ vấn đề sự khác biệt**

- **Số đông các bạn trong lớp:** chọn cách thể hiện cá tính bản thân qua cách ăn mặc, hành động **quái dị, khác thường**, làm những trò **lố** như: quần áo quái lạ, kiểu tóc kì quặc, trò quái đản với trang sức hoặc phần trang điểm, hoạt động ngu ngốc, gây chú ý

- **Duy nhất chỉ có J:** ăn mặc bình thường như mọi ngày khi đến trường, nhưng thể hiện sự khác biệt bằng phong thái **điềm tĩnh**, thái độ **nghiêm túc, lễ độ, đồng dạng** khi trả lời các câu hỏi của giáo viên, tự tin bắt tay thầy giáo khi tiết học kết thúc.

- Cách triển khai vấn đề:

+ Mở đầu kể lại một hồi ức ở thuở học trò.

+ Câu chuyện xoay quanh sự lựa chọn của số đông các bạn trong lớp và của J để thể hiện sự khác biệt.

+ Lời bàn luận sau đoạn kể.

⇒ *tác giả đã đi từ thực tế để rút ra điều cần bàn luận*

*VB không mang tính chất bình giá nặng nề. Câu chuyện làm cho vấn đề bàn luận trở nên gần gũi, nhẹ nhàng.*

### **b. Cách dùng lí lẽ để làm rõ vấn đề**

GV yêu cầu HS đọc đoạn văn: Từ “Điều tôi nhìn nhận được từ bài tập này” đến “*nể phục cậu*”

GV hướng dẫn HS thực hiện **kĩ thuật mảnh ghép**, hoàn thành nhiệm vụ học tập Thời gian: 10 phút

**\* Vòng chuyên sâu (5 phút)**

- Chia lớp ra làm 4 nhóm hoặc 6 nhóm:
- Yêu cầu các em ở mỗi nhóm đánh số 1,2,3... (nếu 3 nhóm) hoặc 1,2,3,4,5,6 (nếu 6 nhóm)...

Giao nhiệm vụ:

Tác giả phân chia sự khác biệt thành hai loại sự khác biệt vô nghĩa" (qua cách thể hiện của số đông các bạn trong lớp) và "sự khác biệt có ý nghĩa" (qua cách thể hiện của J). *Em có đồng tình với ý kiến của tác giả không? Vì sao?*

**\* Vòng mảnh ghép (5 phút)**

- Tạo nhóm mới (các em số 1 tạo thành nhóm I mới, số 2 tạo thành nhóm II mới, số 3 tạo thành nhóm III mới & giao nhiệm vụ mới:

1. Chia sẻ kết quả thảo luận ở vòng chuyên sâu?

2. Nhiệm vụ mới:

*Do đâu mà số đông thường thể hiện sự khác biệt vô nghĩa? Muốn tạo ra sự khác biệt có ý nghĩa, con người cần có những năng lực và phẩm chất gì?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- +Tổ chức cho HS thảo luận.
- + GV quan sát, khích lệ HS. GV cho HS bày tỏ quan điểm của cá nhân.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- + Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.
- + HS nhận xét lẫn nhau.

**Bước 4: Đánh giá, kết luận:** GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức.

- Lí lẽ: “Điều tôi học được từ bài tập này là: sự khác biệt vô nghĩa và một loại khác biệt có ý nghĩa” . Đây là quan điểm riêng của tác giả, trên cơ sở chứng kiến những gì đã diễn ra.

- Sự khác biệt vô nghĩa là sự khác biệt bề ngoài, có tính chất dễ dãi, không cần huy động khả năng đặc biệt gì. Đó có thể là cách ăn mặc, kiểu tóc, động tác lạ mắt, sự sôi động ồn ào gây chú ý...Hầu như ai muốn đều có thể bắt chước.

- Sự khác biệt có ý nghĩa: con người cần có trí tuệ, biết nhận thức về các giá trị, phải có các năng lực cần thiết, có bản lĩnh, sự tự tin...Những phẩm chất ấy không phải ai muốn là cũng có được.

### Mục 3. Kết thúc vấn đề.

#### a. Mục tiêu:

- Hiểu được vấn đề cần khẳng định của VB.

**b. Nội dung hoạt động:** - GV sử dụng , tổ chức hoạt động cá nhân cho HS.

- HS làm việc cá nhân, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đã hoàn thiện của cá nhân .

#### d. Tổ chức thực hiện hoạt động.

HD của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: KT TRÌNH BÀY 1 PHÚT</b></p> <p>Vậy phần kết thúc VB, tác giả khẳng định lại điều gì?</p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p><b>HS:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Làm việc cá nhân</li></ul> <p><b>GV: Bước 3: Báo cáo, thảo luận</b></p> <p><b>GV:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Yêu cầu HS trình bày, chia sẻ.</li><li>- Hướng dẫn HS chia sẻ ý kiến cá nhân (nếu cần).</li></ul> <p><b>HS</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chia sẻ ý kiến cá nhân - theo dõi quan sát, nhận xét, bổ sung....</li></ul> <p><b>Bước 4: Kết luận, nhận định</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận xét về thái độ làm việc và sản phẩm của HS.</li><li>- Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau</li></ul>	<p><b>3. Kết thúc vấn đề.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Khẳng định hai loại khác biệt:</li><li>+ Bỏ qua nhóm tạo sự khác biệt vô nghĩa;</li><li>+ Đề cao giá trị của sự khác biệt thực sự, có ý nghĩa ở mỗi người sẽ khiến mọi người đặc biệt chú ý.</li></ul>

### Mục III. Tổng kết

#### a. Mục tiêu: Giúp HS

- Khái quát nghệ thuật, nội dung của VB “Hai loại khác biệt.”

#### b. Nội dung:

- GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức hoạt động cá nhân .

- HS làm việc cá nhân, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời học tập của HS đã hoàn thành.

#### d. Tổ chức thực hiện

HD của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
-----------------	------------------

<p><b>Bước 1: GV giao nhiệm vụ: thảo luận trong bàn trong 02 phút:</b> Qua VB, em hãy chỉ ra sức hấp dẫn trong cách lập luận của tác giả Giông-mi Mun?</p> <p>Từ đó VB, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì?</p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b> +Tổ chức cho HS thảo luận. + GV quan sát, khích lệ HS.</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b> + Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận. + HS nhận xét lẫn nhau.</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá, kết luận:</b> GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức.</p>	<p><b>III. Tổng kết</b></p> <p><b>1. Nghệ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- VB có sự kết hợp chặt chẽ của hai thao tác lí lẽ và bằng chứng để làm nổi bật vấn đề cần bàn.</li> <li>- Khéo léo kết hợp kể, tác giả làm cho vấn đề tạo ra sự khác biệt có ý nghĩa trở nên nhẹ nhàng, hấp dẫn, dễ tiếp nhận.</li> </ul> <p><b>2. Nội dung, ý nghĩa :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề cao sự khác biệt, nhưng phải là sự khác biệt có ý nghĩa, sự khác biệt có giá trị riêng.</li> <li>- Đề cao bản sắc của mỗi con người Giá trị của mỗi người được hình thành từ năng lực, phẩm chất bên trong, và cần sự cố gắng thật sự.</li> </ul>
---	---

### 1. 3. Hoạt động 3: Luyện tập

a. **Mục tiêu:** HS hiểu được kiến thức trong bài học để thực hiện bài tập giáo viên giao.

b. **Nội dung:** HS biết trình bày quan điểm trước một vấn đề liên quan đến VB

c. **Sản phẩm:** Phân trình bày của HS, kĩ thuật KWL

d. **Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Theo em, bài học về sự khác biệt được rút ra từ văn bản này có phải chỉ có giá trị đối với lứa tuổi học sinh hay không? Vì sao?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

Em hãy đưa ra quan điểm của mình. Rồi thảo luận với các bạn trong tổ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS các nhóm thảo luận, đưa ra lập luận bảo vệ quan điểm nhóm

**Bước 4: GV đánh giá, cho điểm các nhóm.**

<b>K</b> (Những điều em đã biết)	<b>W</b> (Những điều em muốn biết thêm)	<b>L</b> (Những điều em đã học được)
Em đã biết gì về về sự khác biệt được rút ra từ văn bản này	Em muốn biết thêm gì về: sự khác biệt được rút ra từ văn bản này có phải chỉ có giá trị đối	Những bài học rút ra cho riêng em?



	với lứa tuổi học sinh hay không/ Vì sao?	
--	--	--

- Bài viết giúp chúng ta hiểu về sự khác biệt có ý nghĩa, đó là sự khác biệt thực sự, làm nên giá trị riêng cho mỗi người.
- Bài viết đúc kết những suy nghĩ của tác giả về một kỉ niệm tuổi học trò. Chỉ những người non trẻ mới tìm cách thể hiện sự khác biệt bằng những trò lố, những hành vi kì quặc, quái đản như thế. Bài học được rút ra từ đó có ý nghĩa thiết thực trước hết với các bạn học sinh.
- Tác giả là một người tham gia giảng dạy ở Trường Đại học Kinh doanh Ha-vớt, .Theo tác giả, không riêng gì các bạn trẻ mà cả những người trưởng thành nhiều khi cũng chưa nhận thức đầy đủ về sự khác biệt vô nghĩa và sự khác biệt có ý nghĩa, trong khi sự khác biệt là phương châm sống, là đòi hỏi bức thiết của mọi người. Vì vậy, bài học được rút ra từ những suy ngẫm của tác giả có giá trị đối với bất cứ ai.

#### 1.4. Hoạt động 4: Vận dụng: Viết kết nối với đọc

- a. Mục tiêu:** HS hiểu được kiến thức trong bài học để vận dụng vào thực tế, kết nối nhân vật với cảm xúc của HS.
- b. Nội dung:** HS làm việc cá nhân, đưa ra suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về một vấn đề GV đặt ra.
- c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.
- d. Tổ chức thực hiện:**

HD của GV và HS	Dự kiến sản phẩm của HS
<p><b>Bước 1: GV giao nhiệm vụ:</b></p> <p><u>Kỹ thuật “Viết tích cực”</u>, kỹ thuật công não.</p> <p>Với câu mở đầu: <i>Tôi không muốn khác biệt vô nghĩa...</i>, hãy viết tiếp 5-7 câu để hoàn thành một đoạn văn.</p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b></p> <p>HS thảo luận nhanh câu 1,2 Câu 3 suy nghĩ độc lập</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS bày tỏ quan điểm câu 1,2</li> <li>- HS nêu ý tưởng về đoạn văn</li> </ul> <p><b>Bước 4: Kết luận, nhận định:</b> GV nhận xét và chỉnh sửa đoạn văn (nếu cần).</p>	<p><b>Đề bài:</b> Với câu mở đầu: <i>Tôi không muốn khác biệt vô nghĩa...</i>, hãy viết tiếp 5-7 câu thành một đoạn văn.</p> <p><b>* Nội dung đoạn văn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở đoạn:: Câu chủ đề: <i>Tôi không muốn khác biệt vô nghĩa</i></li> <li>- Thân đoạn:</li> <li>- Vì sao chúng ta không muốn sự khác biệt vô nghĩa? (Hệ thống lí lẽ em dùng để thuyết phục người khác): Ví dụ</li> <li>+ Sự khác biệt vô nghĩa chỉ là cách bắt chước nhau, không tạo nên giá trị thực của một con người.</li> </ul>

	<p>+ Sự khác biệt vô nghĩa đem đến sự thay đổi về hình thức, có tính chất dễ dãi, không huy động khả năng gì.</p> <p>Muốn tạo ra sự khác biệt có ý nghĩa thì phải làm như thế nào?</p> <p>+ Mỗi người luôn tự phấn đấu hoàn thiện bản thân, có thái độ sống đúng đắn, biết trân trọng những mọi người</p> <p>+ Rèn luyện sự tự tin, sự kiên trì và không ngừng cố gắng..</p> <p>Kết đoạn: Khẳng định mỗi chúng ta cần khẳng định sự khác biệt có ý nghĩa của mình.</p>
--	--

Mức độ	Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chí</b>			
Đoạn văn trình bày suy nghĩ về vấn đề về sự khác biệt với câu mở đầu: “Tôi không muốn sự khác biệt vô nghĩa.” <b>(10 điểm)</b>	Nội dung đoạn văn còn sơ sài; mắc một số lỗi chính tả ( 5 – 6 điểm)	Nội dung đoạn văn tương đối chi tiết; trình bày được suy nghĩ riêng có sức thuyết phục về vấn đề sự khác biệt, không mắc lỗi chính tả (7- 8 điểm)	Nội dung đoạn văn chi tiết; trình bày được suy nghĩ riêng có sức thuyết phục về vấn đề sự khác biệt; diễn đạt sáng tạo, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả. (9- 10 điểm)

### Đoạn văn tham khảo:

Tôi không muốn khác biệt vô nghĩa. Sự khác biệt vô nghĩa chỉ là cách bắt chước nhau, không tạo nên giá trị thực của một con người. Sự khác biệt vô nghĩa đem đến sự thay đổi về hình thức, có tính chất dễ dãi, không huy động khả năng gì. Mỗi người luôn tự phấn đấu hoàn thiện bản thân, có thái độ sống đúng đắn, biết trân trọng những mọi người. Chúng ta hãy rèn luyện sự tự tin, sự kiên trì và không ngừng cố gắng để tạo nên sự khác biệt có ý nghĩa.

